

Số: 04/2021/QĐST-HNGĐ

TG, ngày 15 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TG, TỈNH ĐB

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 ;

Căn cứ vào Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 05/2021/TLST-HN&GD ngày 04 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị **Lò Thị M**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Bản ST, xã QC, huyện TG, tỉnh ĐB.

+ Anh **Trịnh Công H**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn MA, huyện MA, tỉnh ĐB.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản H giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 01 năm 2021, người yêu cầu gồm chị Lò Thị M và anh Trịnh Công H đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị M và anh Trịnh Công H chung sống như vợ chồng từ năm 2016, đến năm 2017 đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn MA, huyện MA, tỉnh ĐB ngày 18/10/2017 (Giấy chứng nhận kết hôn số 39 ngày 18/10/2017 của UBND thị trấn MA, huyện MA, tỉnh ĐB), kết hôn tự nguyện. Trong quá trình chung sống, do tính cách không hợp, bất đồng về quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau, trong

cuộc sống vợ chồng không có tiếng nói chung; tình cảm vợ chồng ngày dần phai nhạt, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Chị Lò Thị M và anh Trịnh Công H cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Lò Thị M, anh Trịnh Công H có 01 người con chung là Trịnh Công H, sinh ngày 20/6/2019. Chị M, anh H thỏa thuận thống nhất giao cho chị Lò Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục Trịnh Công H. Anh Trịnh Công H chưa cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, riêng: Chị Lò Thị M, anh Trịnh Công H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung, riêng: Chị Lò Thị M, anh Trịnh Công H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Lò Thị M tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của chị Lò Thị M, anh Trịnh Công H là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lò Thị M và anh Trịnh Công H thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao Trịnh Công H, sinh ngày 20/6/2019 cho chị Lò Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau ly hôn. Anh Trịnh Công H chưa cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản chung, riêng:** Chị Lò Thị M, anh Trịnh Công H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung, riêng:** Chị Lò Thị M, anh Trịnh Công H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lò Thị M tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Lò Thị M đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2010/05707 ngày 04/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TG, tỉnh DB.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện TG;
- Chi cục THADS huyện TG;
- TAND tỉnh DB;
- UBND thị trấn MA, huyện MA;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Giàng A Tăng